

ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN 12 CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 597/QĐ-UBND-ĐT

Quận 12, ngày 23 tháng 04 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH

Về việc điều chỉnh hẻm mã số 326 tại Bảng quy định về lộ giới hẻm, Bản đồ đánh giá hiện trạng hẻm tỷ lệ 1/2000 và Bản đồ điều chỉnh quy hoạch lộ giới hẻm tỷ lệ 1/2000 duyệt kèm Quyết định số 293/QĐ-UBND-ĐT ngày 18/8/2010 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Quận 12 về việc phê duyệt Đồ án điều chỉnh quy hoạch lộ giới hẻm phường Hiệp Thành, Quận 12.

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN 12

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18/6/2014;

Căn cứ Luật Quy hoạch đô thị ngày 29/6/2009;

Căn cứ Nghị định số 37/2010/NĐ-CP ngày 07/4/2010 của Chính phủ về quy hoạch xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 44/2015/NĐ-CP ngày 06/5/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quy hoạch xây dựng;

Căn cứ Quyết định số 88/2007/QĐ-UBND ngày 04/07/2007 của Ủy ban nhân dân thành phố về ban hành quy định về lộ giới và quản lý đường hẻm trong các khu dân cư hiện hữu thuộc địa bàn thành phố;

Căn cứ Quyết định số 2855/QĐ-UBND ngày 31/5/2013 của Ủy ban nhân dân thành phố về việc phê duyệt đồ án quy hoạch phân khu tỷ lệ 1/2000 Khu dân cư và công nghiệp Tân Thới Hiệp, phường Hiệp Thành, Quận 12 (điều chỉnh tổng thể quy hoạch chi tiết xây dựng đô thị tỷ lệ 1/2000);

Căn cứ Quyết định số 293/QĐ-UBND-ĐT ngày 18/8/2010 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Quận 12 về việc phê duyệt đồ án điều chỉnh quy hoạch hẻm phường Hiệp Thành;

Xét đề nghị của Trưởng phòng Quản lý đô thị tại Tờ trình số ~~1273~~./TTr-QLĐT ngày ~~10~~./~~12~~./2018 về việc điều chỉnh hẻm mã số 326 tại Bảng quy định về lộ giới hẻm, Bản đồ đánh giá hiện trạng hẻm tỷ lệ 1/2000 và Bản đồ điều chỉnh quy hoạch lộ giới hẻm tỷ lệ 1/2000 duyệt kèm Quyết định số 293/QĐ-UBND-ĐT ngày 18/8/2010 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Quận 12 về việc phê duyệt Đồ án điều chỉnh quy hoạch lộ giới hẻm phường Hiệp Thành, Quận 12,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Nay điều chỉnh hẻm mã số 326 tại Bảng quy định về lộ giới hẻm, Bản đồ đánh giá hiện trạng hẻm tỷ lệ 1/2000 và Bản đồ điều chỉnh quy hoạch lộ giới hẻm tỷ lệ 1/2000 duyệt kèm Quyết định số 293/QĐ-UBND-ĐT ngày 18/8/2010 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Quận 12 về việc phê duyệt Đồ án điều chỉnh quy hoạch lộ giới hẻm phường Hiệp Thành, Quận 12:

Nội dung điều chỉnh cụ thể như sau:

- Nội dung tại Bảng quy định về lộ giới hẻm, Bản đồ đánh giá hiện trạng hẻm tỷ lệ 1/2000 và Bản đồ điều chỉnh quy hoạch lộ giới hẻm tỷ lệ 1/2000 duyệt kèm Quyết định số 293:

MSH	Giới hạn		Hiện trạng (m)		Loại hẻm	Lộ giới theo QĐ 88 (m)
	Điểm đầu	Điểm cuối	Dài	Rộng		
326	Đường HT13	Thửa 18, tờ bản đồ 16	40	3	Cụt	4,5

- Nội dung điều chỉnh:

MSH	Giới hạn		Hiện trạng (m)		Loại hẻm	Lộ giới theo QĐ 88 (m)	Cách xác định ranh lộ giới hẻm
	Điểm đầu	Điểm cuối	Dài	Rộng			
326	Lộ giới đường Hiệp Thành 13	Ranh thửa đất số 18 và 16, tờ bản đồ số 16 (tài liệu 2005), phường Hiệp Thành	• Đoạn 1: 34m • Đoạn 2: 12m • Đoạn 3: 6m	1,3 ÷ 4,5	Cụt	• Đoạn 1: 4,5m • Đoạn 2 và 3: 2,0m	• Đoạn 1, 3: theo tìm hiện hữu lấy đều về 2 phía • Đoạn 2: lấy lệch về 1 phía, từ ranh Khu công nghiệp về phía Bắc

Điều 2. Quyết định này duyệt kèm Sơ đồ điều chỉnh hẻm phường Hiệp Thành: Hẻm mã số 326, lộ giới 2,0m đến 4,5m, tỷ lệ 1/500. Quyết định này là một phần không thể tách rời của Quyết định số 293 và có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Về việc công bố công khai:

Giao Văn Phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân quận công bố, công khai trên Cổng thông tin điện tử của Ủy ban nhân dân Quận 12.

Giao Ủy ban nhân dân phường Hiệp Thành tổ chức thực hiện công bố công khai quyết định này theo Luật Quy hoạch đô thị và báo cáo kết quả về Ủy ban nhân dân quận theo quy định.

Điều 4. Chánh Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân quận, Trưởng phòng Quản lý đô thị, Trưởng phòng Tài nguyên và Môi trường, Giám đốc Ban Quản lý Đầu tư Xây dựng công trình Quận 12, Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường Hiệp Thành, các đơn vị và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này. 

Nơi nhận :

- Như điều 4;
- UBND/Q: CT, PCT/ĐT;
- CN VPĐKĐĐ Q12;
- VP.HĐND và UBND quận;
- Lưu: VT, QH.(2b, XD, HT).K.09.



Nguyễn Văn Đức

HÈM MÃ SỐ 326, LỘ GIỚI 2,0m ĐẾN 4,5m

TL: 1/500



Thầy trưởng

